

Cầu dao điện ACB METASOL 3 Pha (loại cố định)				ACB METASOL 3 Pha loại cố định - chưa có Motor, SHT. CC và UVT			
Tên hàng	In (A)	Icu (KA)	Giá bán	Tên hàng	In (A)	Icu (KA)	Giá bán
AN-06D3-06H AG6/AH6	630A	65	46,500,000	AN-06D3-06H NG5/NH5 without ACC	630A	65	33,000,000
AN-08D3-08H AG6/AH6	800A	65	51,500,000	AN-08D3-08H NG5/NH5 without ACC	800A	65	38,000,000
AN-10D3-10H AG6/AH6	1000A	65	52,900,000	AN-10D3-10H NG5/NH5 without ACC	1000A	65	39,300,000
AN-13D3-13H AG6/AH6	1250A	65	54,300,000	AN-13D3-13H NG5/NH5 without ACC	1250A	65	41,000,000
AN-16D3-16H AG6/AH6	1600A	65	59,000,000	AN-16D3-16H NG5/NH5 without ACC	1600A	65	46,000,000
AS-20E3-20H AG6/AH6	2000A	85	79,000,000	AS-20E3-20H NG5/NH5 without ACC	2000A	85	66,000,000
AS-25E3-25H AG6/AH6	2500A	85	110,000,000	AS-25E3-25H NG5/NH5 without ACC	2500A	85	97,000,000
AS-32E3-32H AG6/AH6	3200A	85	125,000,000	AS-32E3-32H NG5/NH5 without ACC	3200A	85	113,000,000
AS-40E3-40V AG6/AH6	4000A	85	214,000,000	AS-40E3-40V NG5/NH5 without ACC	4000A	85	199,000,000
AS-40F3-40H AG6/AH6	4000A	100	220,000,000	AS-40F3-40H NG5/NH5 without ACC	4000A	100	205,000,000
AS-50F3-50H AG6/AH6	5000A	100	225,000,000	AS-50F3-50H NG5/NH5 without ACC	5000A	100	209,720,000
AS-63G3-63H AG6/AH6	6300A	120	375,000,000	AS-63G3-63H NG5/NH5 without ACC	6300A	120	360,000,000
Cầu dao điện ACB METASOL 4 Pha (loại cố định)				ACB METASOL 4 cực loại cố định - chưa có Motor, SHT. CC và UVT			
Tên hàng	In (A)	Icu (KA)	Giá bán	Tên hàng	In (A)	Icu (KA)	Giá bán
AN-06D3-06H AG6/AH6	630A	65	52,900,000	AN-06D3-06H NG5/NH5 without ACC	630A	65	39,500,000
AN-08D3-08H AG6/AH6	800A	65	58,000,000	AN-08D3-08H NG5/NH5 without ACC	800A	65	44,500,000
AN-10D3-10H AG6/AH6	1000A	65	60,000,000	AN-10D3-10H NG5/NH5 without ACC	1000A	65	46,000,000
AN-13D3-13H AG6/AH6	1250A	65	63,000,000	AN-13D3-13H NG5/NH5 without ACC	1250A	65	49,500,000
AN-16D3-16H AG6/AH6	1600A	65	69,000,000	AN-16D3-16H NG5/NH5 without ACC	1600A	65	55,000,000
AS-20E3-20H AG6/AH6	2000A	85	94,000,000	AS-20E3-20H NG5/NH5 without ACC	2000A	85	80,500,000
AS-25E3-25H AG6/AH6	2500A	85	130,000,000	AS-25E3-25H NG5/NH5 without ACC	2500A	85	116,000,000
AS-32E3-32H AG6/AH6	3200A	85	155,000,000	AS-32E3-32H NG5/NH5 without ACC	3200A	85	140,000,000
AS-40E3-40V AG6/AH6	4000A	85	260,000,000	AS-40E3-40V NG5/NH5 without ACC	4000A	85	245,000,000
AS-40F3-40H AG6/AH6	4000A	100	270,000,000	AS-40F3-40H NG5/NH5 without ACC	4000A	100	260,000,000
AS-50F3-50H AG6/AH6	5000A	100	280,000,000	AS-50F3-50H NG5/NH5 without ACC	5000A	100	270,000,000
AS-63G3-63H AG6/AH6	6300A	120	490,000,000	AS-63G3-63H NG5/NH5 without ACC	6300A	120	470,800,000
PHỤ KIỆN ACB				PHỤ KIỆN ACB			
Bộ bảo vệ thấp áp	UVT coil	2,200,000		Khóa liên động	2-way (dùng cho 2 ACB)	9,600,000	
(UVT+UDC)	UDC: UVT Controller	2,400,000		(Mechanical Interlock)	3-way (dùng cho 3 ACB)	18,000,000	
Shunt Coil (cuộn mở)	SHT for ACB	1,300,000		Tám chắn pha	IB for ACB 630A~6300A	480,000	
Cuộn đóng	Closing coil for ACB	1,600,000		Mô tơ nạp	Motor	5,900,000	

Chú ý: Giá trên chưa bao gồm thuế VAT